

TỈNH ỦY ĐẮK LẮK
BAN CHỈ ĐẠO THỰC HIỆN MỤC TIÊU
TĂNG TRƯỞNG KINH TẾ 02 CON SỐ
GIAI ĐOẠN 2026 - 2030

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Đắk Lắk, ngày 05 tháng 4 năm 2026

*
Số 01 -TB/BCĐ

THÔNG BÁO
KẾT LUẬN PHIÊN HỌP THỨ NHẤT BAN CHỈ ĐẠO TỈNH

Ngày 01/4/2026, Ban Chỉ đạo thực hiện mục tiêu tăng trưởng kinh tế 02 con số giai đoạn 2026 - 2030 (*Ban Chỉ đạo 152*) tổ chức họp để nghe Đảng ủy UBND tỉnh và các cơ quan, tổ chức, đơn vị báo cáo về tình hình triển khai thực hiện kịch bản tăng trưởng năm 2026 và nhiệm vụ thời gian tới. Đồng chí Lương Nguyễn Minh Triết - Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Bí thư Tỉnh ủy, Trưởng Ban Chỉ đạo chủ trì Hội nghị. Tham dự hội nghị có các đồng chí Phó Bí thư Tỉnh ủy - Phó Trưởng Ban Chỉ đạo, các đồng chí thành viên Ban Chỉ đạo; lãnh đạo các sở, ngành, các Ban quản lý đầu tư xây dựng; tập thể lãnh đạo Văn phòng Tỉnh ủy.

Sau khi nghe Đảng ủy UBND tỉnh, các sở, ngành, các cơ quan, đơn vị có liên quan báo cáo các nội dung liên quan đến kịch bản tăng trưởng quý I năm 2026 và ý kiến tham gia của các đồng chí dự họp, đồng chí Lương Nguyễn Minh Triết - Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Bí thư Tỉnh ủy, Trưởng Ban Chỉ đạo kết luận như sau:

1. Cơ bản thống nhất dự thảo Quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo và Tổ giúp việc Ban Chỉ đạo thực hiện mục tiêu tăng trưởng kinh tế 02 con số tỉnh giai đoạn 2026 - 2030.

Giao Sở Tài chính (*cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo 152*) tiếp thu ý kiến các đồng chí dự họp, rà soát các nội dung có liên quan để hoàn thiện dự thảo Quy chế hoạt động Ban Chỉ đạo (*hoàn thành trước ngày 08/4/2026*); đồng thời, phối hợp với Văn phòng Tỉnh ủy, trình Thường trực Ban Chỉ đạo 152 xem xét, ký ban hành; trong đó, lưu ý một số nội dung sau: (1) Thành lập 04 Tổ giúp việc¹ theo từng lĩnh vực, nhóm nhiệm vụ; (2) Phân công, xác định rõ nhiệm vụ của các thành viên Ban Chỉ đạo là Giám đốc các sở, ngành, gắn với chức năng, nhiệm vụ của từng ngành, lĩnh vực, bảo đảm rõ người, rõ việc, rõ trách nhiệm, rõ sản phẩm; (3) Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh trình cấp có thẩm quyền xem xét, bổ sung lãnh đạo Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh, lãnh đạo Ban Kinh tế - ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh tham gia làm thành viên Ban Chỉ đạo.

¹ Cụ thể: Tổ giúp việc về phát triển công nghiệp và thương mại, dịch vụ; Tổ giúp việc về xây dựng và phát triển kết cấu hạ tầng; Tổ giúp việc về phát triển nông thôn và kinh tế nông thôn; Tổ giúp việc về cải cách hành chính, khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và nguồn lực.

2. Thống nhất kế thừa danh mục các công trình, dự án trọng điểm giai đoạn 2026 - 2030; đồng thời, bổ sung các dự án, công trình vào danh mục để Ban Chỉ đạo theo dõi, chỉ đạo, tạo động lực tăng trưởng giai đoạn 2026 - 2030; các Tổ giúp việc theo dõi, chỉ đạo cụ thể từng dự án theo chức năng, nhiệm vụ, bảo đảm tinh thần “6 rõ”, trong đó các đồng chí Thường trực Tổ giúp việc trực tiếp theo dõi, phụ trách, làm việc với các sở, ngành, địa phương nhằm đẩy nhanh tiến độ thực hiện, sớm hoàn thành các dự án (*Các công trình, dự án Ban Chỉ đạo theo dõi, chỉ đạo tại Phụ lục kèm theo*). Giao Đảng ủy UBND tỉnh lãnh đạo UBND tỉnh tiếp tục nghiên cứu, đề xuất các công trình, dự án nhằm góp phần thực hiện mục tiêu tăng trưởng kinh tế hai con số của tỉnh; báo cáo Ban Chỉ đạo xem xét, quyết định.

3. Tập trung triển khai hiệu quả Chương trình hành động số 11-CTr/TU, ngày 16/3/2026 của Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết Đại hội XIV của Đảng, gắn với Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh; đồng thời, tiếp tục rà soát, tham mưu điều chỉnh các chương trình hành động, kế hoạch của Ban Thường vụ Tỉnh ủy triển khai các Nghị quyết² chiến lược của Bộ Chính trị, cụ thể hóa thành nhiệm vụ, giải pháp khả thi theo nguyên tắc “*rõ người, rõ việc, rõ nguồn lực, rõ tiến độ, rõ trách nhiệm, rõ kết quả*” để tổ chức thực hiện đồng bộ, hiệu quả; trong đó, đặc biệt chú trọng triển khai các nghị quyết mang tính chiến lược, nền tảng (*nhất là các Nghị quyết số 57, 68, 70, 79*) gắn với mục tiêu tăng trưởng hai con số của tỉnh.

4. Giao Ban Tổ chức Tỉnh ủy chủ trì, phối hợp với Đảng ủy UBND tỉnh, các cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương có liên quan rà soát, tham mưu sớm kiện toàn, củng cố, bổ sung nhân sự cho các cơ quan, đơn vị, địa phương bảo đảm đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới; đồng thời, giao các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy theo chức năng, nhiệm vụ xây dựng kế hoạch tuyên truyền, vận động, kiểm tra, giám sát, thanh tra, xử lý vi phạm, tăng cường công tác giám sát thường xuyên, kịp thời phát hiện, chấn chỉnh những hạn chế, bất cập, qua đó phát huy sức mạnh của cả hệ thống chính trị trong thực hiện mục tiêu tăng trưởng.

5. Giao Đảng ủy UBND tỉnh lãnh đạo UBND tỉnh:

(1) Khẩn trương rà soát, điều chỉnh kịch bản tăng trưởng đối với các Quý, các tháng còn lại của năm, trong đó cập nhật, phân bổ GRDP chi tiết theo từng ngành, lĩnh vực cụ thể, điều chỉnh các chỉ tiêu kinh tế - xã hội theo kịch bản tăng trưởng bảo đảm mục tiêu tăng trưởng cả năm theo yêu cầu; ngoài việc xây dựng kịch bản tăng trưởng, lưu ý phải xác định, làm rõ các động lực, năng lực tăng thêm, mức độ, khả năng đóng góp vào tổng huy động vốn đầu tư đối với từng dự án động lực theo từng tháng làm cơ sở để đánh giá, có giải pháp chỉ đạo, điều hành kịp thời; **hoàn thành trước ngày 14/4/2026** (*Kèm theo Danh mục công việc cụ thể*).

² Nghị quyết số 57, 59, 66, 68, 70, 71, 72, 79, 80.

Chỉ đạo các sở, ngành, cơ quan, đơn vị xây dựng và tổ chức thực hiện kịch bản điều hành theo từng tháng, gắn với Danh mục nhiệm vụ cụ thể, chi tiết theo tinh thần “6 rõ”, chịu trách nhiệm về tiến độ và kết quả thực hiện; định kỳ gửi Sở Tài chính để tổng hợp, xây dựng kịch bản điều hành chung hàng tháng, báo cáo Ban Chỉ đạo xem xét, chỉ đạo.

(2) Rà soát, củng cố, kiện toàn đội ngũ cán bộ các sở, ngành và đội ngũ tham mưu; sắp xếp, bố trí đúng người, đúng việc, bảo đảm đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới; khẩn trương đề xuất bổ sung các vị trí còn thiếu (*cấp phó, chuyên viên...*); đồng thời, kiên quyết điều động, luân chuyển, sắp xếp lại đối với các trường hợp giữ chức vụ quá lâu, năng lực, hiệu quả công tác chưa đáp ứng yêu cầu trong giai đoạn hiện nay.

Yêu cầu các đồng chí giám đốc các sở, ngành quyết liệt hơn trong công tác chỉ đạo, tham mưu; dành thời gian trực tiếp nghe, chỉ đạo, xử lý kịp thời các khó khăn, vướng mắc; chủ động tổ chức họp hoặc phối hợp làm việc theo thẩm quyền để giải quyết dứt điểm các vấn đề phát sinh; UBND tỉnh khẩn trương xây dựng, hoàn thiện hệ thống đánh giá cán bộ theo sản phẩm, gắn với kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao.

(3) Tập trung nghiên cứu, đề xuất các cơ chế, chính sách đặc thù phù hợp, hiệu quả nhằm khơi thông nguồn lực, tháo gỡ điểm nghẽn cho đầu tư phát triển, tạo động lực thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

(4) Khẩn trương hoàn thành việc rà soát, lập danh sách đầy đủ, làm rõ nguyên nhân, đề xuất giải pháp xử lý các dự án, công trình chậm tiến độ, tồn đọng kéo dài, hiệu quả thấp tại địa phương; tập trung chỉ đạo việc xử lý các công trình, dự án có khó khăn, vướng mắc, tồn đọng kéo dài đã có phương án xử lý cụ thể, nhất là đối với các dự án, công trình trọng điểm của tỉnh theo chỉ đạo của Ban Thường vụ Tỉnh ủy tại Công văn số 552-CV/TU, ngày 26/01/2026; **hoàn thành trước ngày 15/5/2026** để báo cáo Ban Chỉ đạo, Ban Thường vụ Tỉnh ủy xem xét, cho ý kiến.

(5) Khẩn trương hoàn thành việc điều chỉnh Quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 đảm bảo tính đồng bộ để báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, cho ý kiến, **hoàn thành việc trình HĐND tỉnh xem xét, cho ý kiến chậm nhất trước ngày 31/5/2026**); đồng thời, hoàn thiện triển khai hiệu quả các quy hoạch chuyên ngành làm cơ sở thu hút đầu tư, triển khai các dự án, khai thác hiệu quả các tiềm năng, lợi thế của địa phương. Chỉ đạo các địa phương đẩy nhanh tiến độ lập quy hoạch, đồng thời tổ chức việc lập, điều chỉnh quy hoạch chung, quy hoạch đô thị, nông thôn theo thẩm quyền, quy định của pháp luật, phù hợp với định hướng Quy hoạch cấp tỉnh và điều kiện phát triển kinh tế - xã hội của địa phương đảm bảo chất lượng, đáp ứng yêu cầu, kế hoạch đề ra.

(6) Nghiên cứu, đề xuất Chính phủ xây dựng Đề án tổng thể xử lý các khó khăn, vướng mắc trong quản lý, sử dụng đất đai tại các nông, lâm trường khu vực Tây Nguyên nhằm giải quyết dứt điểm các tồn tại, tháo gỡ vướng mắc, nâng cao hiệu quả quản lý, sử dụng đất đai trên địa bàn tỉnh.

(7) Tập trung chỉ đạo quyết liệt các giải pháp đẩy nhanh giải ngân vốn đầu tư công; chỉ đạo các đơn vị rà soát, có báo cáo tổng thể các dự án đang có vướng mắc về giải phóng mặt bằng; ban hành kế hoạch chi tiết để tháo gỡ, giải quyết dứt điểm từng dự án, đẩy nhanh tiến độ thi công, nâng cao tỷ lệ giải ngân toàn tỉnh; tổ chức giao ban định kỳ hằng tuần để đánh giá tiến độ, kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, nhất là về vật liệu xây dựng và công tác giải phóng mặt bằng.

Nâng cao trách nhiệm và năng lực giải ngân của các Ban quản lý dự án; yêu cầu xây dựng kế hoạch, tiến độ chi tiết, tăng cường đôn đốc nhà thầu thi công và chịu trách nhiệm trực tiếp về kết quả giải ngân của đơn vị; đồng thời, kiểm soát chặt chẽ năng lực và chất lượng thực hiện của các nhà thầu, kiên quyết xử lý, thay thế các nhà thầu không đáp ứng yêu cầu.

Giao nhiệm vụ cụ thể cho các xã, phường trong công tác GPMB theo tiến độ từng dự án, gắn với đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của từng đơn vị và trách nhiệm của người đứng đầu.

(8) Tập trung, quyết liệt đẩy mạnh cải cách hành chính, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, rút ngắn thời gian giải quyết thủ tục hành chính (TTHC), xác định đây là nhiệm vụ đột phá hàng đầu trong giai đoạn hiện nay; tổ chức đợt thi đua cao điểm về cải cách hành chính gắn với đánh giá, giao chỉ tiêu cụ thể cho từng cơ quan, đơn vị; thực hiện cắt giảm tối thiểu 50% thời gian giải quyết, số lượng thủ tục hành chính và chi phí tuân thủ.

(9) Tổ chức Hội nghị xúc tiến đầu tư năm 2026 gắn với công bố điều chỉnh Quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 đã được phê duyệt, **hoàn thành trong quý II năm 2026** (lưu ý: Trong khuôn khổ Hội nghị xúc tiến đầu tư cần kết hợp tổ chức các hội thảo, tọa đàm chuyên đề nhằm tư vấn, định hướng phát triển tỉnh; tổ chức khởi công một số công trình, dự án tiêu biểu, tạo khí thế phát triển; đồng thời, công bố các dự án, quyết định chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư và danh mục dự án kêu gọi đầu tư... bảo đảm thiết thực, hiệu quả, có sức lan tỏa, góp phần thu hút các nhà đầu tư lớn, các nhà đầu tư tiềm năng đang quan tâm đến các dự án, lĩnh vực đầu tư trên địa bàn tỉnh).

(10) Chỉ đạo quyết liệt công tác thu ngân sách nhà nước, xây dựng và triển khai phương án bù đắp hụt thu, bảo đảm hoàn thành dự toán được giao; chỉ đạo việc đấu giá quyền sử dụng đất, đẩy mạnh khai thác hiệu quả các nguồn thu từ đất đảm bảo theo quy định; đồng thời, tiếp tục triển khai quyết liệt Đề án chống thất thu ngân sách, tăng cường quản lý thu, chống thất thu bảo đảm thu đúng, thu đủ, thu kịp thời.

(11) Chủ động đề xuất tham mưu, thiết lập cơ chế “luồng xanh” đối với các dự án ưu tiên theo quy định; đồng thời, xây dựng và áp dụng các cơ chế, chính sách ưu đãi phù hợp nhằm tạo điều kiện thuận lợi thu hút các nhà đầu tư chiến lược, nhà đầu tư tiềm năng đang quan tâm đến các dự án, lĩnh vực đầu tư trên địa bàn tỉnh.

(12) Khẩn trương làm việc với Bộ Xây dựng, Bộ Tài chính, các cơ quan, đơn

vị có liên quan để sớm đề xuất đưa các tuyến cao tốc CT02, CT23 vào Danh mục dự án đầu tư giai đoạn 2026 - 2030 góp phần phát triển đồng bộ hệ thống kết cấu hạ tầng giao thông, tăng cường liên kết vùng, tạo động lực thúc đẩy tăng trưởng kinh tế - xã hội của tỉnh.

(13) Tập trung rà soát toàn diện các dự án năng lượng tái tạo, xử lý dứt điểm khó khăn, vướng mắc từng dự án, đặc biệt là các dự án quy mô lớn, có tính lan tỏa, sớm hoàn thành thủ tục đầu tư, đưa vào hoạt động, đóng góp vào tăng trưởng; đối với các dự án quy mô nhỏ, chậm triển khai, xây dựng kế hoạch làm việc cụ thể với nhà đầu tư, trường hợp cần thiết kiên quyết chấm dứt dự án để ưu tiên quỹ đất, nguồn lực cho các nhà đầu tư chiến lược; đồng thời, chủ động làm việc với Bộ Công Thương nhằm sớm đưa các dự án đủ điều kiện vào Quy hoạch điện VIII điều chỉnh.

(14) Hoàn thiện danh mục dự án đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026 - 2030 theo quy định, bảo đảm chất lượng, đáp ứng yêu cầu đề ra; báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy xem xét, cho ý kiến trước khi làm việc với Bộ Tài chính (*Lưu ý: Xây dựng danh mục dự án bảo đảm trọng tâm, trọng điểm, không dàn trải, tập trung bố trí vốn cho các dự án trọng điểm, các công trình chuyển tiếp, nhất là các công trình dở dang có khả năng hoàn thành trong giai đoạn, bảo đảm sử dụng vốn tiết kiệm, hiệu quả, tránh thất thoát, lãng phí*).

(15) Triển khai, hoàn thành chiến dịch số hóa dữ liệu đất đai theo phương châm “đúng - đủ - sạch - sống - thống nhất - dùng chung”, bảo đảm đồng bộ, liên thông, kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa các cơ quan, đơn vị, địa phương nhằm, hiện đại hóa công tác quản lý nhà nước về đất đai, nâng cao chất lượng giải quyết thủ tục hành chính, phục vụ tốt người dân và doanh nghiệp, **hoàn thành trong quý II/2026**.

(16) Tập trung triển khai hiệu quả công tác phát triển nhà ở xã hội trên địa bàn tỉnh bảo đảm theo quy định, đáp ứng yêu cầu kế hoạch đề ra; trong đó, có giải pháp đẩy nhanh tiến độ lập, thẩm định, phê duyệt và triển khai các dự án theo quy định, kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc về thủ tục đầu tư, đất đai, xây dựng, tín dụng, rút ngắn thời gian giải quyết thủ tục hành chính; đồng thời, tăng cường huy động nguồn lực xã hội, khuyến khích doanh nghiệp tham gia đầu tư, thực hiện hiệu quả các cơ chế, chính sách ưu đãi theo quy định.

(17) Rà soát, đánh giá và xây dựng phương án xử lý, khai thác, sử dụng tài sản công, nhất là tài sản dôi dư sau sắp xếp tổ chức bộ máy, đơn vị hành chính đối với từng tài sản theo đúng quy định của pháp luật; bảo đảm tính khả thi, hiệu quả, tránh thất thoát, lãng phí.

(18) Tập trung triển khai kịp thời, hiệu quả các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2026 - 2030 ngay từ đầu năm, ưu tiên phân bổ nguồn lực cho các xã nhằm bảo đảm điều kiện đạt chuẩn nông thôn mới và thực hiện mục tiêu giảm nghèo bền vững; đồng thời, chỉ đạo rà soát, kiện toàn đội ngũ cán bộ, công chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia từ tỉnh đến cơ sở bảo đảm bố trí đúng năng lực,

chuyên môn, khắc phục tình trạng thiếu hụt, bố trí chưa phù hợp; đào tạo, bồi dưỡng, ổn định đội ngũ cán bộ, nâng cao hiệu quả triển khai bảo đảm mục tiêu, yêu cầu đề ra.

(19) Triển khai đồng bộ, hiệu quả các giải pháp huy động tối đa nguồn lực trong dân; chỉ đạo các sở, ngành tăng cường phối hợp với Ngân hàng Nhà nước Khu vực 11 nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động tín dụng trên địa bàn, góp phần gia tăng đóng góp vào tổng vốn đầu tư toàn xã hội.

(20) Xây dựng báo cáo chuyên đề về phát triển các khu, cụm công nghiệp, trình Ban Thường vụ Tỉnh ủy xem xét, cho ý kiến. Trong đó, ưu tiên đề xuất phương án mở rộng, phát triển Khu Kinh tế Nam Phú Yên, các khu công nghiệp: Hòa Phú, Phú Xuân, khu vực Ea Kar, M'Drắk, Hòa Xuân, Hòa Tâm 1, 2, Đông Bắc Sông Cầu...; đồng thời, đề xuất cơ chế, chính sách phát triển các khu, cụm công nghiệp phù hợp, khả thi, hiệu quả.

(21) Rà soát, đánh giá việc triển khai Đề án³ “*Phát triển kinh tế - xã hội gắn với bảo đảm quốc phòng, an ninh địa bàn Tây Nguyên*” để triển khai thực hiện việc cấp đất ở, đất sản xuất cho người dân bảo đảm chặt chẽ, đúng đối tượng, đúng quy định của pháp luật.

(22) Xây dựng kế hoạch tổng thể về đầu tư xây dựng nhà sinh hoạt cộng đồng kết hợp phòng, chống lũ tại các thôn, buôn, khu phố trên địa bàn tỉnh kèm theo tiến độ chi tiết, phân công rõ trách nhiệm, bảo đảm sự phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan, đơn vị, địa phương trong tổ chức thực hiện. Tổ chức triển khai các khâu theo đúng quy định pháp luật; thực hiện lựa chọn nhà thầu công khai, minh bạch; bảo đảm chất lượng và tiến độ công trình; tổ chức khởi công đồng loạt chậm nhất **trước ngày 30/6/2026**; hoàn thành việc xây dựng **trước ngày 15/9/2026** bảo đảm chủ động ứng phó trong mùa mưa lũ.

(23) Xây dựng và triển khai thực hiện kế hoạch tổ chức đa dạng các sự kiện du lịch; đồng thời, xây dựng đề án quảng bá du lịch, quảng bá điểm đến. Chủ động làm việc với các cơ quan, đơn vị liên quan để tổ chức các sự kiện, trong đó có Lễ hội văn hóa tâm linh theo quy định, bảo đảm thiết thực, hiệu quả, tạo sức lan tỏa, thu hút khách du lịch.

(24) Rà soát, đánh giá hiệu quả các loại hình du lịch cộng đồng, các tour du lịch khu vực phía Đông và phía Tây để đề xuất giải pháp hiệu quả phát huy tối đa tiềm năng, lợi thế du lịch của tỉnh.

(25) Rà soát, đánh giá hiện trạng, công suất, hiệu quả sử dụng các công trình hồ đập, thủy điện, thủy lợi trên địa bàn tỉnh để xây dựng nội dung làm việc với Bộ Nông nghiệp và Môi trường nhằm đề xuất hỗ trợ triển khai các dự án, góp phần nâng cao hiệu quả giảm nghèo và phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

(26) Nghiên cứu, xây dựng Đề án tái cơ cấu ngành nông nghiệp gắn với chuyển đổi

³ Theo quyết định số 104/QĐ-TTg ngày 08/12/2023 của Thủ tướng Chính phủ.

cơ cấu mùa vụ, cơ cấu cây trồng, vật nuôi thích ứng với biến đổi khí hậu; qua đó, nâng cao tỷ trọng đóng góp của ngành nông nghiệp vào tăng trưởng và phát triển bền vững.

(27) Rà soát, đánh giá các cơ chế, chính sách liên quan đến kinh tế tập thể, nâng cao hiệu quả hoạt động của các hợp tác xã; rà soát các cơ chế, chính sách phát triển sản phẩm OCOP; đề xuất giải pháp phù hợp mở rộng thị trường tiêu thụ, nâng cao chất lượng, hiệu quả của chương trình.

(28) Khẩn trương hoàn thiện Đề án phát triển kinh tế số bảo đảm chất lượng, hiệu quả, tính khả thi, phù hợp với định hướng chuyên đổi số và yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

(29) Nghiên cứu, xây dựng cơ sở dữ liệu về hiện trạng phát thải và hấp thụ carbon, đánh giá, xác định tiềm năng giảm phát thải và hấp thụ carbon trên địa bàn tỉnh để đề xuất giải pháp khai thác hiệu quả, góp phần thúc đẩy tăng trưởng kinh tế.

(30) Khẩn trương xây dựng và hoàn thiện các chuyên đề phát triển hạ tầng Logistics gắn với cảng cạn (ICD) kết nối các vùng phụ cận tại Khu kinh tế Nam Phú Yên, kịp thời tích hợp định hướng Quy hoạch tỉnh đang điều chỉnh để làm cơ sở xây dựng định hướng phát triển của tỉnh trong thời gian tới.

(31) Khẩn trương tổ chức kiểm đếm, thống kê chi tiết số lượng lồng, bè, đối tượng nuôi trồng thủy sản; xây dựng phương án giải tỏa, sắp xếp lồng, bè theo đúng quy hoạch, đúng quy định của pháp luật; đồng thời, rà soát, đánh giá toàn diện, khách quan việc triển khai thực hiện Đề án tổng thể phát triển ngành nuôi trồng thủy sản trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030 để điều chỉnh phù hợp với tình hình thực tiễn.

(32) Khẩn trương xây dựng Đề án tổng thể phát triển cà phê bền vững, gắn với xây dựng Buôn Ma Thuột trở thành “thủ phủ” của cà phê thế giới; bảo đảm nâng cao giá trị gia tăng, phát triển chuỗi giá trị, thương hiệu và năng lực cạnh tranh của ngành cà phê.

(33) Chủ động tổ chức các diễn đàn, gặp mặt, hoạt động liên quan đến khu vực kinh tế tư nhân; đa dạng hoá các hình thức hỗ trợ và phát triển doanh nghiệp; nghiên cứu tổ chức chương trình cà phê doanh nhân từ tháng 4/2026, duy trì hoạt động **định kỳ 2 tuần/lần** nhằm tạo ra không gian “*hành chính mở*” giúp doanh nhân có điều kiện gặp gỡ, trao đổi và kiến nghị với lãnh đạo tỉnh về giải pháp tháo gỡ khó khăn, thúc đẩy sản xuất, kinh doanh phát triển.

(34) Tiếp tục tập trung nguồn lực tổ chức triển khai việc đầu tư xây dựng các trường phổ thông nội trú liên cấp tiểu học và trung học cơ sở tại ở các xã⁴ biên giới đất liền trên địa bàn tỉnh theo quy định, bảo đảm tiến độ, chất lượng, an toàn, không để xảy ra thất thoát, lãng phí, tiêu cực.

(35) Chỉ đạo rà soát, đánh giá số lượng đơn vị hành chính cấp xã đủ điều kiện

⁴ Gồm: Xã Buôn Đôn, xã Ia Rvê, xã Ia Lốp, xã Ea Rók, xã Ea Bung.

nâng lên phường từ nay đến năm 2030, gắn kết định hướng xây dựng Quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050, từng bước nâng cao đô thị hóa theo yêu cầu chung.

(36) Nghiên cứu xây dựng chuyên đề rà soát, đánh giá toàn diện nguồn nhân lực của tỉnh để đề xuất giải pháp nâng cao chất lượng, cơ cấu và hiệu quả sử dụng nguồn nhân lực, đáp ứng yêu cầu phát triển trong giai đoạn tới.

6. Đảng ủy các xã, phường khẩn trương thành lập Ban Chỉ đạo cấp xã đảm bảo đồng bộ với Ban Chỉ đạo của tỉnh trong lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện mục tiêu tăng trưởng kinh tế hai con số giai đoạn 2026 - 2030 của địa phương.

7. Về tiến độ triển khai một số công trình, dự án do Ban Chỉ đạo theo dõi, chỉ đạo trên địa bàn tỉnh

7.1. Đối với các dự án sử dụng vốn ngân sách nhà nước

- **Dự án Hồ thủy lợi Ea Tam, thành phố Buôn Ma Thuột (cũ):** Đề nghị Đảng ủy UBND tỉnh lãnh đạo UBND tỉnh chỉ đạo UBND phường Buôn Ma Thuột, BQLDA ĐTXD Buôn Ma Thuột tập trung tháo gỡ dứt điểm các vướng mắc, hoàn thành công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng và bàn giao toàn bộ mặt bằng cho đơn vị thi công chậm nhất trong tháng 04/2026.

- **Dự án thành phần 3 thuộc Dự án đường bộ cao tốc Khánh Hòa - Buôn Ma Thuột giai đoạn 1:** Đề nghị Đảng ủy UBND tỉnh tiếp tục lãnh đạo UBND tỉnh chỉ đạo UBND các xã tổ chức tuyên truyền vận động, khẩn trương xử lý vướng mắc đối với các phương án tái định cư hoàn thành chậm nhất đến ngày 15/4/2026.

- **Dự án đường sắt tốc độ cao trên trục Bắc - Nam qua địa bàn tỉnh Đắk Lắk:** Đề nghị Đảng ủy UBND tỉnh lãnh đạo UBND tỉnh có Công văn đăng ký làm việc với Bộ Xây dựng, Ban Quản lý dự án Thăng Long về bàn giao đầy đủ mốc giải phóng mặt bằng ngoài thực địa của Dự án, bố trí vốn để triển khai thực hiện công tác giải phóng mặt bằng theo quy định.

- **Dự án Tuyến đường bộ ven biển đoạn kết nối Tuy An - Tuy Hòa:** Đề nghị Đảng ủy UBND tỉnh lãnh đạo UBND tỉnh chỉ đạo UBND các xã có dự án hoàn thành công tác thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư và bàn giao toàn bộ mặt bằng hoàn thành trong 6/2026.

- **Dự án tuyến đường giao thông từ Cảng Bãi Góc kết nối Quốc lộ 1 đi Khu kinh tế Vân Phong:** Đề nghị Đảng ủy UBND tỉnh lãnh đạo UBND tỉnh chỉ đạo hoàn thành công tác bồi thường và bàn giao toàn bộ mặt bằng hoàn thành trong tháng 4/2026.

- **Đối với các công trình, dự án còn lại:** Đề nghị Đảng ủy UBND tỉnh lãnh đạo UBND tỉnh chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan đẩy nhanh tiến độ thực hiện theo quy định; thường xuyên rà soát, kịp thời báo cáo các khó khăn, vướng mắc vượt thẩm quyền để xem xét, xử lý.

7.2. Đối với các dự án sử dụng vốn ngoài ngân sách nhà nước

- **Dự án Khu công nghiệp Phú Xuân:** Đề nghị Đảng ủy UBND tỉnh lãnh đạo UBND tỉnh chỉ đạo hoàn thành các thủ tục thu hồi đất, cho thuê đất để nhà đầu tư triển khai dự án theo tiến độ. Hoàn thành trước **15/4/2026**.

- **Dự án Khu công nghiệp Hòa Tâm - Giai đoạn 1:** Đề nghị Đảng ủy UBND tỉnh lãnh đạo UBND tỉnh chỉ đạo hoàn thành các thủ tục liên quan đến dự án. Trong đó, ưu tiên hoàn thành điều chỉnh cục bộ quy hoạch phân khu 1/2.000 trong tháng 4/2026; triển khai hiệu quả các giải pháp phục vụ công tác giải phóng mặt tại xã Hòa Xuân, báo cáo Ban Chỉ đạo tại cuộc họp tháng 4/2026.

- **Đối với các dự án khu công nghiệp, cảng biển, sân golf:** Đề nghị Đảng ủy UBND tỉnh lãnh đạo UBND tỉnh chỉ đạo các sở, ngành, địa phương liên quan tập trung hoàn thiện thủ tục đất đai, quy hoạch, chủ trương đầu tư và lựa chọn nhà đầu tư theo đúng quy định; bảo đảm hoàn thành các mốc tiến độ đã đề ra từ **Quý I đến Quý III/2026**.

- **Đối với các dự án năng lượng tái tạo theo Quy hoạch điện VIII điều chỉnh:** Đề nghị Đảng ủy UBND tỉnh lãnh đạo UBND tỉnh tiếp tục chỉ đạo rà soát, xử lý, giải quyết các nội dung liên quan, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc để đẩy nhanh tiến độ triển khai thực hiện.

- **Đối với Dự án Khu du lịch nghỉ dưỡng cao cấp Cù Lao Mái Nhà:** Đề nghị Đảng ủy UBND tỉnh lãnh đạo UBND tỉnh tiếp tục theo dõi, đôn đốc nhà đầu tư tập trung nguồn lực triển khai thi công bảo đảm tiến độ, sớm đưa dự án vào hoạt động.

Ban Chỉ đạo 152 thông báo để Đảng ủy UBND tỉnh và các cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương có liên quan biết, triển khai thực hiện.

Nơi nhận:

- Ban Thường vụ Tỉnh ủy (báo cáo),
- Các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy,
- Đảng ủy UBND tỉnh,
- Ủy ban nhân dân tỉnh,
- Các đồng chí thành viên BCD 152,
- Đồng chí Chủ tịch UBND tỉnh,
- Các đồng chí Phó Chủ tịch UBND tỉnh,
- Các sở, ngành: Tài chính; Nông nghiệp và Môi trường; Xây dựng; Văn hóa, Thể Thao và Du lịch; Công Thương; Thuế tỉnh; Thống kê tỉnh; Ban Quản lý Dự án ĐTXD công trình và nông nghiệp PTNT tỉnh; Ban Quản lý dự án ĐTXD công trình dân dụng và công nghiệp tỉnh; Ban Quản lý các dự án đầu tư xây dựng khu vực phía Đông tỉnh; Ban Quản lý Khu Kinh tế Phú Yên,
- Đảng ủy, UBND các phường, xã,
- Lãnh đạo Văn phòng Tỉnh ủy,
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy. (1c)

T/L BAN CHỈ ĐẠO 152
CHÁNH VĂN PHÒNG TỈNH ỦY

Nguyễn Đình Viên

TỈNH ỦY ĐẮK LẮK
BAN CHỈ ĐẠO THỰC HIỆN MỤC TIÊU
TĂNG TRƯỞNG KINH TẾ 02 CON SỐ
GIAI ĐOẠN 2026 - 2030

*

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Đắk Lắk, ngày 05 tháng 4 năm 2026

TỔNG HỢP DANH MỤC
CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN BAN CHỈ ĐẠO THEO DÕI, CHỈ ĐẠO
(Kèm theo Thông báo số 01 -TB/BCĐ, ngày 05/4/2026 của Ban Chỉ đạo)

TT	TÊN DỰ ÁN	CHỦ ĐẦU TƯ	THÔNG TIN DỰ ÁN	TỔ GIÚP VIỆC	TỔ TRƯỞNG
A	CÁC DỰ ÁN SỬ DỤNG VỐN NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC				
1	Hồ thủy lợi Ea Tam, thành phố Buôn Ma Thuột (cũ)	Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng Buôn Ma Thuột	- Tổng mức đầu tư là 1.468,5 tỷ đồng (NSTW: 700 tỷ đồng; NSDP: 768 tỷ đồng), diện tích 31,26 ha - Quy mô đầu tư: + Giai đoạn 1: Xây dựng hồ chứa với diện tích mặt thoáng 31,26 ha với dung tích hồ 1.277x 103m ³ ; đập đất, tràn xả lũ, cống lấy nước, nhà quản lý, đường giao thông ven hồ. + Giai đoạn 2: Xây dựng tuyến kè; các tuyến đường giao thông kết nối vùng dự án (bao gồm hệ thống cấp thoát nước; hệ thống điện chiếu sáng theo các tuyến đường kết nối vùng dự án). - Thời gian thực hiện: Từ năm 2017-2026	Phát triển nông nghiệp và kinh tế nông thôn	Phó Chủ tịch UBND tỉnh phụ trách lĩnh vực nông nghiệp và môi trường
2	Dự án phát triển đô thị xanh khu vực phía Đông và dọc hành lang suối Ea	Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình Dân dụng và Công nghiệp tỉnh Đắk Lắk (Ban B)	1. Tên nhà tài trợ dự kiến: Ngân hàng Xuất nhập khẩu Hàn Quốc (KeximBank) 2. Mục tiêu của dự án - Cải tạo hạ tầng kỹ Thuật hành lang suối Ea Nao – Ea Tam.	Phát triển nông nghiệp và kinh tế nông thôn	Phó Chủ tịch UBND tỉnh phụ trách lĩnh vực nông nghiệp và môi trường

TT	TÊN DỰ ÁN	CHỦ ĐẦU TƯ	THÔNG TIN DỰ ÁN	TỔ GIÚP VIỆC	TỔ TRƯỞNG
	Nao - Ea Tam (Dự án ODA)		<p>- Xây dựng, mở mới 21,7 km đường vành đai phía Đông thành phố Buôn Ma Thuột</p> <p>3. Thời gian dự kiến thực hiện dự án: 6 năm kể từ ngày ký Hiệp định (dự kiến năm 2026-2031).</p> <p>4. Địa điểm thực hiện dự án: thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk.</p> <p>5. Tổng mức đầu tư dự kiến: 8.036.526 triệu đồng tương đương với 330,953 triệu USD và 472.737 triệu KRW,</p> <p>- Vốn vay: 214.003 triệu KRW (tương đương 149,819 triệu USD, tương đương 3.638.044 triệu đồng)</p> <p>- Vốn đối ứng: 4.398.482 triệu đồng</p> <p>6. Cơ chế tài chính trong nước: Vốn vay ODA Hàn Quốc: NSTW cấp phát một phần, UBND tỉnh Đắk Lắk vay lại một phần</p>		
3	Dự án phát triển cơ sở hạ tầng huyện Ea Kar, tỉnh Đắk Lắk (cũ) (Dự án ODA)		<p>1. Tên nhà tài trợ dự kiến: Ngân hàng Xuất nhập khẩu Hàn Quốc (KeximBank).</p> <p>2. Mục tiêu dự án: Đầu tư xây dựng mới và nâng cấp 138,37 km đường giao thông, tăng khả năng kết nối, đáp ứng nhu cầu di chuyển, vận tải, lưu thông hàng hóa tạo điều kiện thuận lợi để thu hút đầu tư vào các khu, cụm công nghiệp, logistics, thương mại dịch vụ và du lịch, thúc đẩy kinh tế địa phương phát triển bền vững.</p> <p>3. Tổng mức đầu tư dự kiến</p> <p>Tổng mức đầu tư của dự án: 3.533.524 triệu đồng tương đương với 146,201 triệu USD và 196.307 triệu KRW, trong đó:</p> <p>- Vốn vay: 2.896.005 triệu đồng (tương đương 119,823 triệu USD và 160.889 triệu KRW);</p>	Phát triển nông nghiệp và kinh tế nông thôn	Phó Chủ tịch UBND tỉnh phụ trách lĩnh vực nông nghiệp và môi trường

TT	TÊN DỰ ÁN	CHỦ ĐẦU TƯ	THÔNG TIN DỰ ÁN	TỔ GIÚP VIỆC	TỔ TRƯỞNG
			<p>- Vốn đối ứng: 637.519 triệu đồng (tương đương 26,378 triệu USD và 35.418 triệu KRW)</p> <p>4. Cơ chế tài chính trong nước dự kiến: Ngân sách Trung ương cấp phát 70%, Tỉnh Đắk Lắk vay lại 30%;</p>		
4	Dự án Hệ thống thoát nước và xử lý nước thải đô thị thị xã Buôn Hồ, tỉnh Đắk Lắk giai đoạn 1 (Dự án ODA)	Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình Dân dụng và Công nghiệp tỉnh Đắk Lắk (Ban B)	<p>- Đơn vị đề xuất dự án và chủ dự án (dự kiến): Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình Dân dụng và Công nghiệp tỉnh Đắk Lắk (Ban B)</p> <p>- Tên nhà tài trợ ODA: Cơ quan Hợp tác Quốc tế Hàn Quốc (KOICA).</p> <p>- Thời gian dự kiến thực hiện dự án: 03 năm (2025 - 2028).</p> <p>- Địa điểm thực hiện dự án: Phường Buôn Hồ</p> <p>- Mục tiêu đầu tư: Thu gom nước thải từ các hộ dân, doanh nghiệp, cơ quan, trường học trên địa bàn Thị xã Buôn Hồ. Số hộ đầu nối và được hưởng lợi trực tiếp từ dự án đến năm 2032 khoảng 2.900 hộ (Trong đó: 2.850 hộ gia đình và 50 cơ quan, trường học).</p> <p>- Dự kiến tổng mức đầu tư: 241,364 tỷ đồng, tương đương 9.954.000 USD; trong đó: Vốn ODA không hoàn lại của KOICA: 223,08 tỷ đồng, tương đương 9.200.000 USD; Vốn đối ứng từ ngân sách tỉnh Đắk Lắk: 18,28 tỷ đồng, tương đương 754.000 USD.</p>	Phát triển nông nghiệp và kinh tế nông thôn	Phó Chủ tịch UBND tỉnh phụ trách lĩnh vực nông nghiệp và môi trường
5	Dự án thành phần 3 thuộc dự án đầu tư xây dựng đường bộ cao tốc Khánh Hòa – Buôn Ma Thuột giai đoạn 1	BQL dự án Đầu tư xây dựng công trình giao thông và nông nghiệp phát triển nông thôn tỉnh Đắk Lắk (Ban A)	<p>- Tổng mức đầu tư là 6.165,149 tỷ đồng (NSTW là 5.492,046 tỷ đồng, NST là 673,103 tỷ đồng).</p> <p>- Quy mô đầu tư: Dự án có chiều dài tuyến 48,09km, Quy mô 04 làn xe phân kỳ, bề rộng nền đường Bnên= 17,0m địa điểm vị trí đầu tư: Ea Kar, Krông Pắc, Cư Kuin (cũ)</p> <p>- Thời gian thực hiện: Từ năm 2022 - 2027.</p>	Xây dựng và phát triển hạ tầng	Phó Chủ tịch UBND tỉnh phụ trách lĩnh vực xây dựng

TT	TÊN DỰ ÁN	CHỦ ĐẦU TƯ	THÔNG TIN DỰ ÁN	TỔ GIÚP VIỆC	TỔ TRƯỞNG
6	Lập điều chỉnh quy hoạch chung thành phố Buôn Ma Thuột đến năm 2025		<ul style="list-style-type: none"> - Cơ quan tổ chức lập quy hoạch: Sở Xây dựng. - Phạm vi lập điều chỉnh quy hoạch chung là phạm vi thuộc ranh giới hành chính của đô thị Buôn Ma Thuột, bao gồm 05 phường và 01 xã, với tổng diện tích tự nhiên khoảng 37.709,7 ha. - Chi phí lập điều chỉnh quy hoạch: 25,5 tỷ đồng 	Xây dựng và phát triển hạ tầng	Phó Chủ tịch UBND tỉnh phụ trách lĩnh vực xây dựng
7	Quy hoạch phân khu xây dựng 1/2000 khu đô thị mới phía Đông Bắc thành phố Buôn Ma Thuột		<ul style="list-style-type: none"> - Cơ quan tổ chức lập quy hoạch: Sở Xây dựng. - Phạm vi nghiên cứu quy hoạch khoảng 900 ha, bao gồm: diện tích lập quy hoạch khoảng 645ha và quỹ đất dự trữ khoảng 255 ha (nhằm phát triển hệ thống công cộng - dịch vụ trong tương lai theo Quy hoạch chung được duyệt tại Quyết định số 249/QĐ-TTg ngày 13/02/2014). - Vị trí giới hạn: Thuộc địa bàn các phường Tân Lập, Tân An, tỉnh Đắk Lắk. - Chi phí lập điều chỉnh quy hoạch: 2,97 tỷ đồng 	Xây dựng và phát triển hạ tầng	Phó Chủ tịch UBND tỉnh phụ trách lĩnh vực xây dựng
8	Quy hoạch khu trung tâm đô thị hồ Ea Tam		<ul style="list-style-type: none"> - Cơ quan tổ chức lập quy hoạch: Sở Xây dựng. - Phạm vi nghiên cứu quy hoạch khoảng 473,25 ha. - Địa điểm quy hoạch: Thuộc địa bàn phường Tự An và phường Tân Lập, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk 	Xây dựng và phát triển hạ tầng	Phó Chủ tịch UBND tỉnh phụ trách lĩnh vực xây dựng
9	Dự án Điều chỉnh Quy hoạch tỉnh Đắk Lắk (mới) thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050	Sở Tài chính đang tham mưu UBND tỉnh ban hành Quyết định giao Sở Tài chính là cơ quan lập điều chỉnh Quy hoạch tỉnh		Xây dựng và phát triển hạ tầng	Phó Chủ tịch UBND tỉnh phụ trách lĩnh vực xây dựng

TT	TÊN DỰ ÁN	CHỦ ĐẦU TƯ	THÔNG TIN DỰ ÁN	TỔ GIÚP VIỆC	TỔ TRƯỞNG
10	Dự án Đường sắt tốc độ cao trục Bắc - Nam thuộc địa phận tỉnh Đắk Lắk	Bộ Xây dựng	<ul style="list-style-type: none"> - Tên dự án: Dự án Đường sắt tốc độ cao trên trục Bắc – Nam. - Phạm vi: Dự án có tổng chiều dài tuyến khoảng 1.541 km; điểm đầu tại ga Ngọc Hồi (Hà Nội), điểm cuối tại ga Thủ Thiêm (Hồ Chí Minh); - Quy mô: đầu tư mới toàn tuyến đường đôi khổ 1.435 mm, tốc độ thiết kế 350 km/h, tải trọng 22,5 tấn/trục; 23 ga hành khách, 05 ga hàng hóa. Sơ bộ tổng mức đầu tư của Dự án là 1.713.548 tỷ đồng. - Nguồn vốn ngân sách nhà nước và nguồn vốn hợp pháp khác. - Tiến độ thực hiện dự án: Lập báo cáo nghiên cứu khả thi từ năm 2025, phân đấu cơ bản hoàn thành Dự án năm 2035. * Thông tin dự án đoạn qua Đắk Lắk: - Phạm vi: Chiều dài tuyến qua địa bàn tỉnh ~96km (Km1002÷Km1098; Điểm đầu Tại xã Xuân Lộc; Điểm cuối Tại xã Hòa Xuân) - Nhà ga, trạm bảo dưỡng: 01 Ga hành khách (ga Tuy Hòa, phường Phú Yên); 02 Trạm bảo dưỡng (tại xã Xuân Thọ và tại ga Tuy Hòa) - Theo hồ sơ Dự án, tổng nhu cầu chiếm dụng đất của Dự án đoạn qua tỉnh Đắk Lắk khoảng 807,5ha, trong đó: Đất ở nông thôn khoảng 95,82ha; Đất trồng lúa nước khoảng 159,82ha; Đất trồng cây hàng năm khác khoảng 95,16ha; Đất trồng cây lâu năm khác khoảng 19,44ha; Đất rừng sản xuất khoảng 151,39ha; Đất rừng phòng hộ khoảng 285,88 ha. 	Xây dựng và phát triển hạ tầng	Phó Chủ tịch UBND tỉnh phụ trách lĩnh vực xây dựng

TT	TÊN DỰ ÁN	CHỦ ĐẦU TƯ	THÔNG TIN DỰ ÁN	TỔ GIÚP VIỆC	TỔ TRƯỞNG
11	Dự án Tuyến đường bộ ven biển tỉnh Phú Yên, đoạn kết nối huyện Tuy An - Thành phố Tuy Hòa (giai đoạn 1)	BQL các DA ĐTXD khu vực phía Đông tỉnh Đắk Lắk	Tổng mức đầu tư 2.228 tỷ đồng (NSTW: 1.600 tỷ đồng, NST: 628 tỷ đồng), có tổng chiều dài toàn tuyến 14,7km đi qua địa bàn xã Tuy An Nam, Ô Loan và phường Bình Kiến; thời gian thực hiện: 2024-2028.	Xây dựng và phát triển hạ tầng	Phó Chủ tịch UBND tỉnh phụ trách lĩnh vực xây dựng
12	Dự án Tuyến đường bộ ven biển đoạn phía Bắc cầu An Hải	BQL các DA ĐTXD khu vực phía Đông tỉnh Đắk Lắk	Tổng mức đầu tư 659 tỷ đồng (NSTW: 600 tỷ đồng, ngân sách tỉnh: 59 tỷ đồng); quy mô đầu tư tổng chiều dài toàn tuyến 7,482km đi qua địa bàn xã Tuy An Đông; thời gian thực hiện: 2023-2026;	Xây dựng và phát triển hạ tầng	Phó Chủ tịch UBND tỉnh phụ trách lĩnh vực xây dựng
13	Dự án Tuyến đường bộ ven biển tỉnh Đắk Lắk, đoạn kết nối phường Xuân Đài - xã Tuy An Đông	BQL các DA ĐTXD khu vực phía Đông tỉnh Đắk Lắk	Tổng mức đầu tư dự kiến khoảng 938 tỷ đồng, quy mô tuyến dài khoảng 3,4km	Xây dựng và phát triển hạ tầng	Phó Chủ tịch UBND tỉnh phụ trách lĩnh vực xây dựng
14	Tuyến đường giao thông từ Cảng Bãi Góc (Khu kinh tế Nam Phú Yên) kết nối QL1 đi Khu kinh tế Vân Phong (tỉnh Khánh Hòa)	Ban Quản lý Khu Kinh tế Phú Yên	- Tổng mức đầu tư là 1.407,200 tỷ đồng; nguồn vốn: Ngân sách trung ương hỗ trợ là 1.200 tỷ đồng, ngân sách tỉnh là 207,200 tỷ đồng; - Quy mô tuyến đường dài khoảng 7,72km; - Thời gian thực hiện từ năm 2021 - 2026.	Xây dựng và phát triển hạ tầng	Phó Chủ tịch UBND tỉnh phụ trách lĩnh vực xây dựng
15	Dự án Tuyến đường bộ cao tốc Buôn Ma Thuột - Tuy Hòa		Khoảng 122km; quy mô 04 làn xe hoàn chỉnh, có làn dừng khẩn cấp liên tục, bề rộng nền đường 24,75m; tốc độ thiết kế 100km/h. . Tổng vốn đầu tư dự kiến: Khoảng 31.902 tỷ đồng	Xây dựng và phát triển hạ tầng	Phó Chủ tịch UBND tỉnh phụ trách lĩnh vực xây dựng
16	Trung tâm Văn hóa – Nghệ thuật tỉnh Đắk Lắk		- Tổng mức đầu tư: 1.100 tỷ đồng. - Quy mô đầu tư xây dựng: Nhà cấp II, 03 tầng; 02 tầng hầm + 01 bán hầm; Tầng nổi: 03 tầng, bố trí	Phát triển công nghiệp	Phó Chủ tịch UBND tỉnh phụ trách lĩnh

TT	TÊN DỰ ÁN	CHỦ ĐẦU TƯ	THÔNG TIN DỰ ÁN	TỔ GIÚP VIỆC	TỔ TRƯỞNG
			các chức năng. Tổng diện tích khu đất khoảng 24.277,7m ² . - Thời gian thực hiện: 2025-2028.	và thương mại – dịch vụ	vực công nghiệp và thương mại - dịch vụ
B	CÁC DỰ ÁN SỬ DỤNG NGUỒN VỐN NGOÀI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC				
1	Dự án Đầu tư xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng Khu công nghiệp Phú Xuân	Công ty cổ phần DVP Đắk Lắk	- Địa điểm: Xã Cuôr Đăng, tỉnh Đắk Lắk. - Vốn đầu tư của dự án (theo đăng ký của nhà đầu tư): 2.477 tỷ đồng. - Thời hạn thực hiện dự án: 50 năm kể từ ngày dự án được chấp thuận chủ trương đầu tư (ngày 31/21/2024). - Tiến độ thực hiện dự án: Không quá 36 tháng kể từ ngày được Nhà nước bàn giao đất.	Phát triển công nghiệp và thương mại – dịch vụ	Phó Chủ tịch UBND tỉnh phụ trách lĩnh vực công nghiệp và thương mại - dịch vụ
2	Đầu tư xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng Khu công nghiệp Hòa Tâm – Giai đoạn 1	Công ty Cổ phần Phát triển hạ tầng KCN Hòa Tâm	- Quy mô dự án: Khoảng 491,87 ha. - Tổng vốn đầu tư: 4.188,42 tỷ đồng. - Địa điểm thực hiện: Xã Hòa Xuân, tỉnh Đắk Lắk. - Tiến độ thực hiện dự án: 48 tháng kể từ ngày được giao đất.	Phát triển công nghiệp và thương mại – dịch vụ	Phó Chủ tịch UBND tỉnh phụ trách lĩnh vực công nghiệp và thương mại - dịch vụ
3	Đầu tư xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng KCN Công nghệ cao Phú Yên	Công ty Cổ phần Tập đoàn N&G	- Quy mô dự án: Khoảng 251,6 ha. - Tổng vốn đầu tư của dự án: Khoảng 2.369,17 tỷ đồng. - Địa điểm thực hiện dự án: Phường Hòa Hiệp, tỉnh Đắk Lắk. - Tiến độ thực hiện dự án: 54 tháng kể từ ngày được Nhà nước giao đất.	Phát triển công nghiệp và thương mại – dịch vụ	Phó Chủ tịch UBND tỉnh phụ trách lĩnh vực công nghiệp và thương mại - dịch vụ
4	Các dự án năng lượng tái tạo theo		Gồm 12 nhà máy điện năng lượng tái tạo (điện gió, điện sinh khối,...), tổng công suất 838MW (trong đó: phía Tây tỉnh có 08 dự án điện gió với tổng công	Phát triển công nghiệp	Phó Chủ tịch UBND tỉnh phụ trách lĩnh

TT	TÊN DỰ ÁN	CHỦ ĐẦU TƯ	THÔNG TIN DỰ ÁN	TỔ GIÚP VIỆC	TỔ TRƯỞNG
	Quy hoạch điện VIII (điều chỉnh)		suất 662 MW, phía Đông tỉnh có 04 dự án với tổng công suất 176 MW)	và thương mại – dịch vụ	vực công nghiệp và thương mại - dịch vụ
5	Dự án sân Golf hồ Ea Kao:		<ul style="list-style-type: none"> - Địa điểm thực hiện dự án: phường Ea Kao, tỉnh Đắk Lắk - Quy mô: sân golf 18 lỗ và các công trình phụ trợ phục vụ hoạt động sân golf. - Diện tích sử dụng đất: 76,7 ha (dự kiến chi phí đền bù GPMB: 196 tỷ đồng) - Hiện trạng, nguồn gốc đất: Khu đất thực hiện dự án diện tích 76,7 ha, trong đó 69,67 ha do Nhà nước quản lý và 7,03 ha đã cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho một số hộ gia đình cá nhân. - Khu đất dự án được xác định trong Quy hoạch tỉnh. 	Phát triển công nghiệp và thương mại – dịch vụ	Phó Chủ tịch UBND tỉnh phụ trách lĩnh vực công nghiệp và thương mại - dịch vụ
6	Dự án sân Golf Buôn Đôn:		<ul style="list-style-type: none"> - Tên QH: QHPK tỷ lệ 1/2000 Tổ hợp sân golf Buôn Đôn; - Vị trí, phạm vi lập quy hoạch: thuộc xã Ea Wer, tỉnh Đắk Lắk, với diện khoảng 299,0ha. - Tổng kinh phí lập quy hoạch khoảng 2,3 tỷ đồng; - Thời gian dự kiến hoàn thành công tác lập, thẩm định, phê duyệt QH: Tháng 6/2026. 	Phát triển công nghiệp và thương mại – dịch vụ	Phó Chủ tịch UBND tỉnh phụ trách lĩnh vực công nghiệp và thương mại - dịch vụ
7	Dự án Sân Golf Phú Hòa	Công ty Cổ phần Green Nature Phú Yên	<ul style="list-style-type: none"> - Tên dự án: Sân golf Phú Hòa. - Địa điểm: Xã Phú Hòa 2, tỉnh Đắk Lắk; - Quy mô đầu tư: Đầu tư xây dựng sân golf 18 lỗ. - Diện tích sử dụng đất: 89,95ha. - Tổng vốn đầu tư dự kiến: Khoảng 1.016 tỷ đồng. 	Phát triển công nghiệp và thương mại – dịch vụ	Phó Chủ tịch UBND tỉnh phụ trách lĩnh vực công nghiệp và

TT	TÊN DỰ ÁN	CHỦ ĐẦU TƯ	THÔNG TIN DỰ ÁN	TỔ GIÚP VIỆC	TỔ TRƯỞNG
			Hiện tại, dự án chưa được chấp thuận chủ trương đầu tư.		thương mại - dịch vụ
8	Khu du lịch nghỉ dưỡng cao cấp Cù Lao Mái Nhà	Công ty TNHH Xuân Thiện Ninh Bình	<p>- Quy mô diện tích mặt đất, mặt nước sử dụng: Khoảng 136,77 ha mặt đất (trong đó: Diện tích đảo 127,24ha; diện tích đất liền 9,53ha) và khoảng 59,18 ha mặt nước.</p> <p>+ Quy mô xây dựng: Đầu tư xây dựng khu nghỉ dưỡng phức hợp cao cấp, xây dựng cơ sở hạ tầng, năng lượng, xử lý chất thải đồng bộ, cụ thể các hạng mục như: Khách sạn 12 tầng (420 phòng) và các căn biệt thự (khu K1); khu resort (R1, R2, R3) với 435 căn biệt thự; khu khách sạn 128 phòng và các căn biệt thự (khu R2); 01 khu phục vụ cho khách cao cấp (lâu đài ước mơ); tượng đài Thánh Gióng và đền thờ Thánh Gióng; cáp treo nối đất liền, cầu tàu, các khu vui chơi giải trí, khu du lịch sinh thái, thể thao trên biển; cấp điện ngầm ra đảo và hệ thống hạ tầng kỹ thuật.</p> <p>- Tổng vốn đầu tư: Khoảng 4.998 tỷ đồng.</p> <p>- Địa điểm thực hiện: Xã Ô Loan.</p> <p>- Tiến độ thực hiện dự án: Đến năm 2025.</p>	Phát triển công nghiệp và thương mại - dịch vụ	Phó Chủ tịch UBND tỉnh phụ trách lĩnh vực công nghiệp và thương mại - dịch vụ
9	Tổ hợp sân golf, khu du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng cao cấp An Hòa Hải		<p>- Diện tích dự kiến 420ha,</p> <p>- Tổng vốn đầu tư khoảng 4.200 tỷ đồng.</p>	Phát triển công nghiệp và thương mại - dịch vụ	Phó Chủ tịch UBND tỉnh phụ trách lĩnh vực công nghiệp và thương mại - dịch vụ

TT	TÊN DỰ ÁN	CHỦ ĐẦU TƯ	THÔNG TIN DỰ ÁN	TỔ GIÚP VIỆC	TỔ TRƯỞNG
10	Dự án Nhà máy Điện mặt trời nổi KN Srépók 3 của Công ty cổ phần Điện mặt trời Srepok 3	Công ty cổ phần Điện mặt trời Srepok 3	Quy mô 304MWp, diện tích khoảng 305,5 ha, tổng vốn đầu tư 7.661 tỷ đồng. Dự kiến dự án hoàn thành đi vào vận hành vào tháng 12/2027. Hiện nay, Nhà đầu tư đang lập báo cáo nghiên cứu khả thi (FS); khảo sát địa hình, địa chất, thủy văn các hạng mục nhà máy, trạm biến áp 500kV, đường dây 500kV và 35kV.	Phát triển công nghiệp và thương mại - dịch vụ	Phó Chủ tịch UBND tỉnh phụ trách lĩnh vực công nghiệp và thương mại - dịch vụ
11	Nhà máy điện mặt trời trên hồ Ea Súp Thượng giai đoạn 1		Tại xã Ea Súp công suất 452 MW; tổng vốn đầu tư đăng ký 9.149 tỷ đồng	Phát triển công nghiệp và thương mại - dịch vụ	Phó Chủ tịch UBND tỉnh phụ trách lĩnh vực công nghiệp và thương mại - dịch vụ
12	Nhà máy điện mặt trời Ia R'vê 1	Tập đoàn Xuân Thiện	Công suất 300MW, diện tích 402 ha, tổng vốn khoảng 6.308 tỷ đồng.	Phát triển công nghiệp và thương mại - dịch vụ	Phó Chủ tịch UBND tỉnh phụ trách lĩnh vực công nghiệp và thương mại - dịch vụ
13	Nhà máy điện mặt trời Ia R'vê 2	Tập đoàn Xuân Thiện	Công suất 300MW, diện tích 428 ha, tổng vốn khoảng 6.314 tỷ đồng.	Phát triển công nghiệp và thương mại - dịch vụ	Phó Chủ tịch UBND tỉnh phụ trách lĩnh vực công nghiệp và thương mại - dịch vụ

TT	TÊN DỰ ÁN	CHỦ ĐẦU TƯ	THÔNG TIN DỰ ÁN	TỔ GIÚP VIỆC	TỔ TRƯỞNG
14	Nhà máy điện mặt trời Ia R'vê 3	Tập đoàn Xuân Thiện	Công suất 300MW, diện tích 439 ha, tổng vốn khoảng 6.317 tỷ đồng.	Phát triển công nghiệp và thương mại - dịch vụ	Phó Chủ tịch UBND tỉnh phụ trách lĩnh vực công nghiệp và thương mại - dịch vụ
15	Nhà máy điện mặt trời Ia R'vê 4	Tập đoàn Xuân Thiện	Công suất 100MW, diện tích 150 ha, tổng vốn khoảng 2.117 tỷ đồng.	Phát triển công nghiệp và thương mại - dịch vụ	Phó Chủ tịch UBND tỉnh phụ trách lĩnh vực công nghiệp và thương mại - dịch vụ
16	Tổ hợp dự án chăn nuôi chất lượng cao Ea Súp 1, 2, 3	Tập đoàn Xuân Thiện	Diện tích 353,5ha, tổng vốn khoảng 64.200 tỷ đồng, Chăn nuôi lợn trên nhà tầng (7-9 tầng), sản xuất 1,83 triệu con lợn/năm; sản xuất điện mặt trời áp mái tự sản, tự tiêu công suất 24 MW	Phát triển nông nghiệp và kinh tế nông thôn	Phó Chủ tịch UBND tỉnh phụ trách lĩnh vực nông nghiệp và môi trường
17	Dự án Nông lâm nghiệp Xuân Thiện Ea Súp	Tập đoàn Xuân Thiện	Xây dựng 01 nhà máy chế biến nông sản; Xây dựng cánh đồng mẫu lớn, ứng dụng công nghệ hiện đại; Khoanh nuôi bảo vệ rừng và vườn ươm giống lâm nghiệp. Diện tích 3.121,6 ha. Tổng vốn khoảng 995 tỷ đồng	Phát triển nông nghiệp và kinh tế nông thôn	Phó Chủ tịch UBND tỉnh phụ trách lĩnh vực nông nghiệp và môi trường
18	Dự án Khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao Xuân Thiện Cư M'gar	Tập đoàn Xuân Thiện	Diện tích 107ha, Tổng vốn đầu tư khoảng 735 tỷ đồng	Phát triển nông nghiệp và kinh tế nông thôn	Phó Chủ tịch UBND tỉnh phụ trách lĩnh vực nông nghiệp và môi trường

TT	TÊN DỰ ÁN	CHỦ ĐẦU TƯ	THÔNG TIN DỰ ÁN	TỔ GIÚP VIỆC	TỔ TRƯỞNG
19	Đầu tư xây dựng Bến cảng Bãi Góc	Công ty Cổ phần Cảng Bãi Góc Phú Yên	- Địa điểm: Xã Hòa Xuân, tỉnh Đắk Lắk. - Tổng mức đầu tư được duyệt: 16.300 tỷ đồng. - Thời gian thực hiện theo dự án được duyệt: - Giai đoạn 1: Quý I/2026. - Giai đoạn 1: Quý IV/2028	Xây dựng và phát triển hạ tầng	Phó Chủ tịch UBND tỉnh phụ trách lĩnh vực xây dựng
20	Khu dân cư nông thôn mới xã Hòa Thắng, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk	Liên danh Việt Phú An (Công ty Cổ phần Bất động sản Xuân Lộc, Công ty Cổ phần đầu tư xây dựng Việt Phú An)	Diện tích 26,95ha; tổng vốn đầu tư khoảng 1.987 tỷ đồng. Quy mô: Số lượng nhà ở liên kế đầu tư xây dựng: 184 căn; Số lượng nhà ở biệt thự đơn lập đầu tư xây dựng: 27 căn; Số lượng căn hộ nhà ở chung cư nhà ở xã hội: Khoảng 800 căn.	Xây dựng và phát triển hạ tầng	Phó Chủ tịch UBND tỉnh phụ trách lĩnh vực xây dựng
21	Khu nhà ở xã hội phía Bắc đường Trần Phú, Phường 9, thành phố Tuy Hòa (nay là phường Tuy Hòa, tỉnh Đắk Lắk)	Công ty Cổ phần Đầu tư xây dựng và Kinh doanh bất động sản HTL Việt Nam; Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu Hoa Lư và Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển xây dựng Vạn Lộc	Diện tích 0,37ha; tổng vốn đầu tư khoảng 548 tỷ đồng. Quy mô: Xây dựng căn hộ chung cư: Tầng nổi: Tối đa 13 tầng; Tầng hầm (nếu có): Tối đa 02 tầng; Diện tích sàn xây dựng: Khoảng 48.178 m ² ; Số lượng căn hộ: Khoảng 480 căn (35-70 m ²); Quy mô dân số: Khoảng 1.754 người.	Xây dựng và phát triển hạ tầng	Phó Chủ tịch UBND tỉnh phụ trách lĩnh vực xây dựng
22	Khu nhà ở xã hội xã An Phú, thành phố Tuy Hòa (nay là phường Bình Kiến, tỉnh Đắk Lắk)	CĐT: Công ty Cổ phần Cloud Land	Diện tích 4,32ha; tổng vốn đầu tư khoảng 2.584 tỷ đồng. Quy mô: Xây dựng căn hộ chung cư: Số tầng: Tầng nổi: Từ 10 - 15 tầng; Tầng hầm (nếu có): Tối đa 02 tầng; Diện tích sàn xây dựng: Khoảng 226.800 m ² ; Số lượng căn hộ: Khoảng 2.270 căn (35 - 70 m ²).	Xây dựng và phát triển hạ tầng	Phó Chủ tịch UBND tỉnh phụ trách lĩnh vực xây dựng